

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 286/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam ngày 11 tháng 11 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: VT, NC (2). 108



Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 286/QĐ-TTg

ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Biên phòng Việt Nam số 66/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 11 tháng 11 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và chính quyền địa phương nhằm bảo đảm triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương và cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam.

b) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương và cơ quan liên quan, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện để bảo đảm từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 Luật Biên phòng Việt Nam được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách; điều ước quốc tế, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với Luật Biên phòng Việt Nam.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và chính quyền địa phương các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức thực hiện việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng lực lượng nòng cốt, chuyên trách và điều ước quốc tế, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; tổng hợp gửi Bộ Quốc phòng báo cáo Chính phủ.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2021.

2. Xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Luật Biên phòng Việt Nam

a) Xây dựng 02 nghị định của Chính phủ: (1) Quy định chi tiết một số điều của Luật Biên phòng Việt Nam (quy định chi tiết khoản 4 Điều 10, khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 27); (2) Quy định quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của bộ đội biên phòng (quy định chi tiết khoản 2 Điều 22).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ quan liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 9 năm 2021.

b) Xây dựng 02 thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng: (1) Thông tư quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các lực lượng thuộc quyền trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, khu vực biên giới; phối hợp giữa bộ đội biên phòng và các lực lượng thuộc Bộ Quốc phòng trong thực thi nhiệm vụ biên phòng (quy định chi tiết khoản 4 Điều 10, khoản 2 Điều 29); (2) Thông tư quy định hình thức quản lý, bảo vệ biên giới thường xuyên và hình thức quản lý, bảo vệ biên giới tăng cường của bộ đội biên phòng (quy định chi tiết khoản 3 Điều 19).

- Cơ quan thực hiện: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 11 năm 2021.

3. Xây dựng các đề án, dự án triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam

a) Đề án Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết.

Tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật cho cán bộ lãnh đạo ban, bộ, ngành trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cán bộ chủ trì các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự, bộ đội biên phòng cấp tỉnh; đội ngũ

báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương, lực lượng vũ trang nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân, tổ chức có liên quan nhằm nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thi hành Luật.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành được triển khai bằng các hình thức, phương pháp đa dạng, phong phú, phù hợp cho từng đối tượng nhằm thống nhất nhận thức và trách nhiệm xây dựng bộ đội biên phòng, biên giới quốc gia, khu vực biên giới vững mạnh, nhất là trên các địa bàn chiến lược, trọng yếu, biên giới, biển, đảo, vùng sâu, vùng xa.

Việc tập huấn chuyên sâu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật phải thiết thực, hiệu quả, sâu rộng trên phạm vi toàn quốc.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ; Ủy ban Dân tộc của Chính phủ; các Bộ: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; các cơ quan liên quan.

- Thời gian trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt: Tháng 9 năm 2021.

b) Đề án xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân ở khu vực biên giới.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, bộ, ngành liên quan, chính quyền địa phương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có biên giới quốc gia.

- Thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Tháng 9 năm 2021.

c) Dự án Tăng cường lực lượng; nâng cao năng lực; sửa chữa, trang bị, nâng cấp phương tiện chuyên dụng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật của bộ đội biên phòng giai đoạn 2021 - 2025.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ; Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Tháng 9 năm 2021.

4. Biên soạn tài liệu phục vụ công tác tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Biên phòng Việt Nam

Tài liệu phục vụ công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến Luật, gồm: (1) Luật Biên phòng Việt Nam; (2) Tập hệ thống văn bản pháp luật về Biên phòng; (3) Sách hỏi, đáp về Luật Biên phòng Việt Nam; (4) Tập đề cương tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam; (5) Sổ tay chiến sĩ bộ đội biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, cơ quan báo chí và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và những năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này được sử dụng trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm Kế hoạch triển khai thi hành Luật Biên phòng Việt Nam được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Quốc phòng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./,